

**BỘ TÀI CHÍNH**  
**Số: 12/1998/TT-BTC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**Hà Nội, ngày 4 tháng 2 năm 1998**

## **THÔNG TƯ**

***Hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính về sử dụng vốn vay***  
***của Ngân hàng phát triển châu á (ADB) cho dự án***  
***"Nâng cấp cơ sở hạ tầng nghề cá"***

*Căn cứ vào Hiệp định vay vốn số 1404 VIE (SF) giữa Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Ngân hàng phát triển châu á (ADB) cho dự án "Khôi phục cơ sở hạ tầng nghề cá" ký ngày 21/12/1995;*

*Căn cứ vào Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994 của Chính phủ quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ vào Nghị định số 58/CP ngày 30/8/1993 của Chính phủ quy định về Quy chế quản lý vay và trả nợ nước ngoài và các Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định;*

*Căn cứ vào Nghị định 42/CP ngày 16/7/1996 của Chính phủ ban hành Điều lệ quản lý đầu tư và xây dựng và Nghị định 92/CP ngày 23/8/1997 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Điều lệ quản lý đầu tư và xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định 43/CP ngày 16/7/1996 của Chính phủ ban hành Quy chế đấu thầu và Nghị định 93/CP ngày 23/8/1997 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế đấu thầu;*

*Căn cứ Nghị định 87/CP ngày 19/12/1996 của Chính phủ quy định chi tiết việc phân cấp quản lý lập, chấp hành quyết toán Ngân sách Nhà nước và các Thông tư hướng dẫn Nghị định;*

*Căn cứ vào Quyết định số 428/TTg ngày 7/8/1995 của Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn chủ trương đầu tư cho dự án "Nâng cấp cơ sở hạ tầng nghề cá";*

*Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý và sử dụng vốn vay ADB cho dự án "Nâng cấp cơ sở hạ tầng nghề cá" như sau:*

## **I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:**

1. Giải thích từ ngữ: Các khái niệm, thuật ngữ sử dụng trong Thông tư này có cùng ý nghĩa như trong Hiệp định vay vốn và được hiểu như sau:

Dự án: là Dự án đầu tư khôi phục cơ sở hạ tầng nghề cá, Dự án gồm có 10 dự án thành phần đã được xác định trong Hiệp định vay.

Cơ quan chủ quản Dự án là Bộ Thủy sản được Chính phủ giao nhiệm vụ tổ chức điều hành dự án, thực hiện phần đầu tư cơ sở hạ tầng các cảng cá.

Ban Quản lý Tổng Dự án Trung ương (viết tắt là BQLTDATW) là đơn vị được thành lập theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Thủy sản để tổ chức việc điều hành, thực hiện dự án.

Ban quản lý dự án thành phần (viết tắt là BQLDATP) là đơn vị được thành lập theo quyết định của Ủy ban nhân dân các tỉnh có dự án thành phần để tổ chức việc thực hiện dự án thành phần ở địa phương.

Ban quản lý dự án của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn là đơn vị được thành lập theo quyết định của Tổng giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn để thực hiện phần B của dự án.

### **2. Nguyên tắc quản lý:**

Nguồn vốn vay của ADB là nguồn vay nước ngoài của Chính phủ Việt Nam, vì vậy toàn bộ tiền vay phải được phản ánh vào Ngân sách Nhà nước. Bộ Tài chính quản lý, theo dõi việc thực hiện khoản vay và trả nợ cho ADB khi đến hạn theo các điều khoản do Hiệp định quy định và phù hợp với các quy định hiện hành của Việt Nam.

Sử dụng vốn vay cho Dự án: Dự án Nâng cấp cơ sở hạ tầng nghề cá là dự án đầu tư xây dựng cơ bản, việc quản lý và sử dụng vốn cho dự án phải tuân theo những quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

Cơ quan chủ quản dự án có trách nhiệm sử dụng vốn đúng mục đích và nội dung dự án đã được duyệt, phù hợp với các điều kiện đã cam kết trong Hiệp định và các quy định hiện hành của Việt Nam.

Vốn đầu tư cho dự án được thực hiện qua hai phần chính:

Phần A - Vốn cấp phát: dùng để nâng cấp, phát triển các phương tiện và dịch vụ hỗ trợ ngành thủy sản, gồm nâng cấp 10 cảng cá, cung cấp dịch vụ bảo vệ nguồn lợi thủy sản và bảo vệ môi trường. Phần này được cấp bằng hai nguồn: (i) nguồn vốn đối ứng trong nước thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước; (ii) vốn ngoài nước được cấp theo các quy định tại Thông tư này phù hợp với Hiệp định vay.

Phần B - Vốn cho vay lại: Được thực hiện thông qua Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để cung cấp tín dụng dân chài tại các cảng cá của dự án để mua sắm động cơ cho tàu đánh cá công suất trên 100 mã lực, trang thiết bị hàng hải và thiết bị đánh cá; cung cấp tín dụng cho các doanh nghiệp địa phương để xây dựng nhà máy nước đá và các trang thiết bị kho đông lạnh tại các cảng của dự án; cung cấp tín dụng để tài trợ một số hoạt động khác như thoả thuận với ADB.

Phần vốn cho vay lại thông qua Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam: thực hiện theo các quy định tại Hiệp định vay, Hiệp định vay phụ và quy định hướng dẫn tại Thông tư này.

Ngân hàng Đầu tư Phát triển là ngân hàng phục vụ dự án thực hiện các thủ tục rút vốn từ ADB và thanh toán theo yêu cầu của dự án khi có ý kiến đồng ý của Bộ Tài chính. Trong quá trình thực hiện, Ngân hàng Đầu tư Phát triển được hưởng phí dịch vụ theo từng nghiệp vụ phát sinh theo biểu phí của Ngân hàng Đầu tư Phát triển và phù hợp với các quy định của Ngân hàng Nhà nước về thu phí dịch vụ thanh toán qua ngân hàng. Khoản phí dịch vụ trên được tính trong tổng mức đầu tư của dự án và được thanh toán bằng vốn đối ứng.

## **II. LẬP KẾ HOẠCH:**

### **1. Lập kế hoạch tài chính cho dự án:**

Cơ quan chủ quản dự án có trách nhiệm lập và trình duyệt dự án vốn đầu tư từ các nguồn vốn vay ADB và vốn đối ứng trong nước cần thiết hàng năm theo chế độ quy định hiện hành.

a. Hàng năm, theo chế độ lập, trình và xét duyệt kế hoạch ngân sách nhà nước, Ban quản lý tổng dự án trung ương cần chuẩn bị kế hoạch tài chính của dự án cho năm sau trình Bộ Thủy sản để tổng hợp vào kế hoạch ngân sách chung của Bộ, gửi và bảo vệ kế hoạch với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để trình Chính phủ và Quốc hội phê duyệt.

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn có trách nhiệm lập kế hoạch rút vốn để thực hiện phần B của dự án gửi Bộ Thủy sản, Bộ Tài chính để tổng hợp trong kế hoạch tài chính chung của cả dự án.

b. Nội dung kế hoạch tài chính phải thể hiện đầy đủ nội dung công việc sẽ được thực hiện, số vốn đầu tư tương ứng được phân theo nguồn vốn (vốn vay ADB và vốn đối ứng), và phân bổ kế hoạch cho từng dự án thành phần, kế hoạch này phải bao gồm cả kế hoạch vốn vay ADB về cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn vay lại.

c. Khi kế hoạch được Quốc hội phê duyệt, Bộ Thủy sản triển khai phân bổ kế hoạch đã được phê duyệt cho Dự án và dự án thành phần, trên cơ sở đó, Bộ Tài chính (Tổng cục Đầu tư Phát triển) sẽ thông báo kế hoạch cấp phát vốn đầu tư cho các cục, chi cục Đầu tư Phát triển tại các tỉnh có dự án thành phần.

Mẫu biểu lập kế hoạch gồm các bảng 1, 2 trong Phụ lục 1 kèm theo.

### **III. MỞ TÀI KHOẢN:**

Ngân hàng Nhà nước (Sở Giao dịch) mở Tài khoản tạm ứng đứng tên dự án để tiếp nhận vốn vay ADB theo hình thức tạm ứng.

Ban quản lý tổng dự án trung ương mở một Tài khoản dự án tại Ngân hàng Đầu tư Phát triển để tiếp nhận vốn tạm ứng của ADB chuyển từ Tài khoản tạm ứng sang để chi tiêu cho các công việc của dự án (sau đây gọi là Tài khoản dự án), đồng thời mở các tiểu khoản cho từng dự án thành phần để theo dõi việc sử dụng vốn tạm ứng cho các dự án thành phần.

Ban quản lý tổng dự án trung ương mở Tài khoản cấp phát vốn tại Tổng cục Đầu tư Phát triển để theo dõi việc sử dụng vốn đối ứng và vốn vay ADB cấp phát cho dự án. Hệ thống Tổng cục Đầu tư Phát triển có trách nhiệm quản lý, kiểm tra việc sử dụng các nguồn vốn của dự án và xác nhận khối lượng xây dựng cơ bản đủ điều kiện thanh toán theo các quy định hiện hành.

Ban quản lý dự án thành phần mở Tài khoản cấp phát vốn tại Cục đầu tư phát triển tỉnh để tiếp nhận vốn đối ứng cấp phát cho dự án thành phần và theo dõi vốn vay ADB cấp phát cho dự án thành phần.

Ban quản lý dự án Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn mở Tài khoản thực hiện phần B của dự án tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn để tiếp nhận vốn tạm

ứng thực hiện phần B của dự án.

## **IV. RÚT VỐN, CẤP PHÁT VÀ QUẢN LÝ VỐN**

### **ĐẦU TƯ CHO DỰ ÁN:**

#### **A. QUẢN LÝ VÀ CẤP PHÁT VỐN ĐỐI ỨNG:**

Trên cơ sở kế hoạch vốn đối ứng hàng năm cho Dự án, và kế hoạch phân bổ cho từng dự án thành phần đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hệ thống Tổng cục Đầu tư Phát triển thực hiện việc quản lý và cấp phát vốn đối ứng theo tiến độ thực hiện dự án, phù hợp với các quy định hiện hành về quản lý, cấp phát ngân sách.

#### **B. QUẢN LÝ VÀ CẤP PHÁT VỐN VAY ADB:**

Việc quản lý và cấp phát vốn vay ADB được thực hiện tùy theo các hình thức rút vốn như sau:

##### **1. Rút vốn theo hình thức Thanh toán trực tiếp:**

Ban Quản lý tổng dự án trung ương chịu trách nhiệm lập hồ sơ rút vốn của các khoản thanh toán trực tiếp kể cả các khoản thanh toán trực tiếp theo đề nghị của Ban quản lý dự án thành phần, gửi hồ sơ rút vốn tới Bộ Tài chính (Vụ Tài chính Đối ngoại) và Ngân hàng Đầu tư Phát triển. Hồ sơ rút vốn gồm có:

Công văn đề nghị rút vốn.

Đơn rút vốn và bảng tổng hợp chi tiêu.

Hợp đồng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Ngoài ra, nếu:

Thanh toán cho người cung cấp hàng hoá thì cần có thêm hoá đơn, vận đơn của người cung cấp;

Thanh toán cho tư vấn hay các dịch vụ khác thì cần có thêm hoá đơn của tư vấn hay người cung cấp dịch vụ;

Thanh toán cho nhà thầu xây dựng thì cần có thêm biên bản nghiệm thu, bàn giao khối lượng có xác nhận của Cục đầu tư phát triển tỉnh.

Trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Bộ Tài chính (Vụ Tài chính Đối ngoại) có công văn chấp thuận đề nghị rút vốn gửi Ngân hàng Đầu tư Phát triển